

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOẠI PHÂN VỐN GÓP CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
HÀ NỘI SỞ HỮU TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT

THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Thực hiện theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư
vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

Bản Công bố thông tin này sẽ được cung cấp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT (VINAWIND)

Trụ sở chính : Số 164 Nguyễn Đức Cảnh - Quận Hoàng Mai - TP.Hà Nội
Điện thoại : (84-24) 3662 2400 Fax: (84-24) 3662 2473
Email : diencothongnhat@hn.vnn.vn
Website : www.vinawind.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)

Trụ sở chính : Số 72 Trần Hưng Đạo - Quận Hoàn Kiếm - TP. Hà Nội
Điện thoại : (84-24) 3928 8080 Fax: (84-24) 3928 9888
Website : www.bvsc.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên : Ông Nguyễn Duy Đức Chức vụ: Tổng Giám đốc
Điện thoại : (84-24) 3662 2400 Fax: (84-24) 3662 2473

HÀ NỘI, THÁNG 1/2018



CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp (gọi tắt là Nghị định 91);
- Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Công văn số 2660/BTC-UBCK ngày 26/02/2015 của Bộ Tài chính về việc thoái vốn thông qua bán đấu giá cổ phần;
- Văn bản số 1555/UBND-KT ngày 04/04/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hà Nội thực hiện thoái vốn năm 2017-2018;
- Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020;
- Văn bản số 5000/UBND-KT của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội ngày 11/10/2017 về việc lựa chọn đơn vị tư vấn xác định giá khởi điểm chào bán và đơn vị tư vấn bán cổ phần khi thoái vốn nhà nước đầu tư tại CTCP Điện cơ Thống nhất;
- Văn bản số 6557/UBND-KT ngày 26/12/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phương thức thoái vốn và giá khởi điểm thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất;
- Nguyên tắc thoái vốn: Theo Khoản 1 Điều 38 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Hình thức thoái vốn: Theo Khoản 4 Điều 38 - Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

THÔNG TIN VỀ CỔ PHẦN CHÀO BÁN

• Tên cổ phần	Cổ phần Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất
• Mệnh giá	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
• Tổng số lượng cổ phần dự kiến bán	6.707.000 (Sáu triệu bảy trăm linh bảy nghìn) cổ phần
• Tổng giá trị theo mệnh giá	67.070.000.000 đồng (Sáu mươi bảy tỷ không trăm bảy mươi triệu đồng)
• Giá khởi điểm	42.400 (bốn mươi hai nghìn bốn trăm) đồng/cổ phần

MỤC LỤC

CĂN CỨ PHÁP LÝ	2
THÔNG TIN VỀ CỔ PHẦN CHÀO BÁN	3
MỤC LỤC	4
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	6
1. Đại diện tổ chức thực hiện thoái vốn	6
2. Đại diện tổ chức có cổ phần được thoái vốn	6
3. Đại diện tổ chức tư vấn bán đấu giá	6
II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	7
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN	8
1. Thông tin chung về đơn vị thoái vốn	8
2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phần được thoái vốn	8
3. Số cổ phần sở hữu	8
4. Tỷ lệ cổ phần chào bán trên tổng số cổ phần đang sở hữu: 100%	8
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN ĐƯỢC THOÁI VỐN - CTCP ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	11
3. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông lớn	17
4. Danh sách những công ty liên quan đến Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất	18
5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm gần nhất	18
6. Tình hình tài chính	21
7. Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng	24
8. Tình hình tài sản của Công ty	24
9. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	26
10. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện	27
11. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng có liên quan có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn	28
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN	28
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN	29
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN	29

VIII. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC THOẢI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY	30
THAY LỜI KẾT.....	31

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Đại diện tổ chức thực hiện thoái vốn

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ông: Nguyễn Duy Đức

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD CTCP
Điện cơ Thống nhất; đại diện vốn nhà nước tại
Công ty.

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Đại diện tổ chức có cổ phần được thoái vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT

Ông: Nguyễn Duy Đức

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Đại diện tổ chức tư vấn bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Bà: Nguyễn Thị Thanh Thủy

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 01/2018/UQ-BVSC ngày 02/01/2018).

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán cổ phần do Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt lập trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 97/2017/BVSC-VINAWIND/TV-BĐG ký ngày 07/12/2017 giữa Công ty Cổ phần Điện cơ Thống nhất và Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Điện cơ Thống nhất cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

TỪ, NHÓM TỪ	DIỄN GIẢI
Bản công bố thông tin	Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
Cổ phiếu	Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một cổ phần.
Cổ đông	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.
Cổ tức	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính.
Vốn điều lệ	Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty.
Tổ chức thực hiện thoái vốn	Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội
Tổ chức được thoái vốn/CRC/Công ty	Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất
Tổ chức tư vấn, BVSC	Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC).
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông.
HĐQT	Hội đồng quản trị.
BKS	Ban Kiểm soát.
BCTC	Báo cáo tài chính.
CTCP	Công ty cổ phần.
ĐKKD	Đăng ký kinh doanh.
TCT	Tổng công ty.

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

1. Thông tin chung về đơn vị thoái vốn

Tên giao dịch trong nước	ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Tên giao dịch quốc tế	Hanoi Municipal People's committee
Trụ sở	Số 79A Đinh Tiên Hoàng- Phường Lý Thái Tổ - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3825 3536
Website	www.thudo.gov.vn

2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phần được thoái vốn

Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội là cổ đông nhà nước tại Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất, sở hữu 6.707.000 cổ phần, tương đương với 46,902% tổng số lượng cổ phần của Công ty tính đến thời điểm hiện tại.

3. Số cổ phần sở hữu

Số lượng cổ phần Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại: 6.707.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 46,902% tổng số cổ phần);

Số lượng cổ phần Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội dự kiến thoái vốn: 6.707.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 46,902% tổng số cổ phần);

Số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất là 14.300.000 cổ phần (mười bốn triệu ba trăm nghìn cổ phần);

Tỷ lệ sở hữu cổ phần thoái vốn/tổng số lượng cổ phần là 46,902%.

4. Tỷ lệ cổ phần chào bán trên tổng số cổ phần đang sở hữu: 100%

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN ĐƯỢC THOÁI VỐN - CTCP ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Thông tin chung về Công ty

Tên giao dịch	: Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất
Tên tiếng Anh	: Thong nhac Electromechanical Joint Stock Company.
Tên viết tắt	: Vinawind
Vốn điều lệ	: 143.000.000.000 VNĐ (Một trăm bốn mươi ba tỷ đồng)

Trụ sở chính : 164 Nguyễn Đức Cảnh, quận Hoàng Mai, Hà Nội
Điện thoại : (84-24) 3662 2400
Fax : (84-24) 3662 2473
Ngành nghề kinh : Sản xuất, kinh doanh các loại quạt điện, đồ điện gia dụng...
doanh chính

Logo



1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Điện cơ Thống nhất là một trong những đơn vị sản xuất quạt điện lớn nhất Việt Nam. Thương hiệu sản phẩm của Công ty đã được đăng ký độc quyền tại Việt Nam với biểu tượng hình 3 cánh quạt và tên gọi Vinawind, Điện cơ Thống Nhất.

Đầu năm 1965, Xí nghiệp Điện khí Thống nhất được thành lập trên cơ sở sáp nhập 2 bộ phận sản xuất quạt điện của 2 xí nghiệp công tư hợp doanh Điện thông và Điện cơ Tam Quang với nhiệm vụ chuyên sản xuất các loại quạt điện phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân.

Ngày 17/3/1970, Ủy ban nhân thành phố Hà Nội có Quyết định số 142/QĐ - UB sáp nhập Xí nghiệp Điện khí Thống nhất với Nhà máy Điện cơ Tam quang để thành lập Xí nghiệp Điện cơ Thống nhất.

Ngày 10/11/1992, Xí nghiệp Điện cơ Thống nhất được thành lập lại theo QĐ số 388/CP của chính phủ về việc thành lập lại doanh nghiệp nhà nước (QĐ số 2764/QĐUB của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội).

Ngày 02/11/2000, UBND thành phố Hà Nội ra quyết định số 5928/QĐ-UB về việc đổi tên xí nghiệp thành Công ty Điện cơ Thống nhất và bổ sung nhiệm vụ.

Ngày 28/6/2005, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội ra quyết định số 94/2005/QĐ-UB về việc chuyển Công ty Điện cơ Thống nhất thuộc Sở Công nghiệp Hà Nội thành công ty TNHH Nhà nước một thành viên Điện cơ Thống nhất.

Ngày 30/12/2011, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ra quyết định số 3099/QĐ-UB về việc đổi tên, xác định cơ cấu tổ chức của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Điện cơ Thống nhất.

Tháng 4/2012, Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Điện cơ

Thông nhất được đổi tên thành: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Điện cơ Thống nhất.

Tháng 8/2015, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Điện cơ Thống nhất được đổi tên thành Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất.

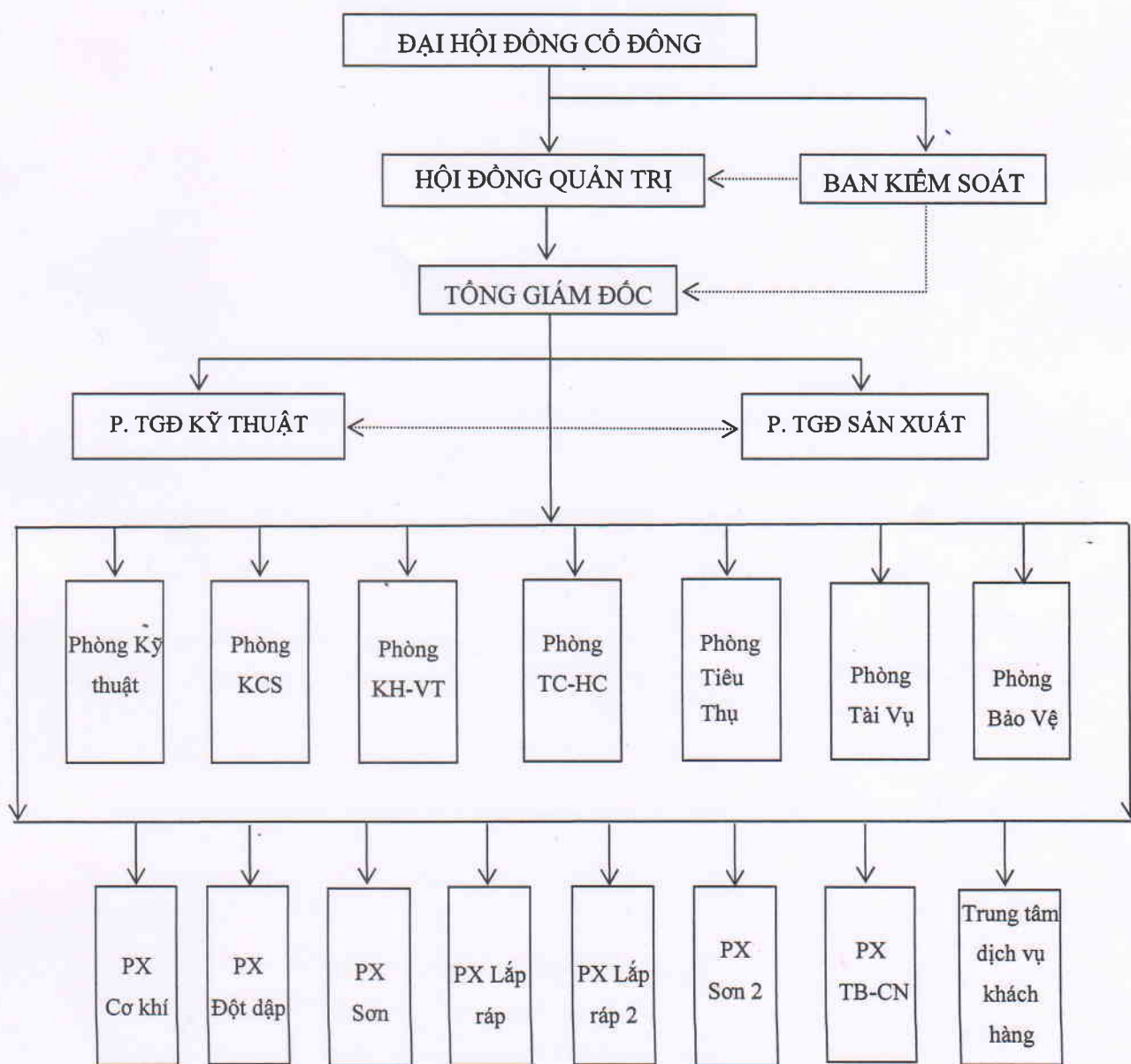
Sự cố gắng bền bỉ qua nhiều năm xây dựng và trưởng thành đã đem lại cho tập thể CBCNV Công ty các phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước tặng thưởng:

- Huân chương lao động hạng nhì (1 lần: năm 1982).
- Huân chương lao động hạng ba (4 lần: năm 1967, 1975, 1980, 1981).
- Đơn vị anh hùng lao động năm 1985.
- Huân chương lao động hạng nhất (3 lần: năm 1984, 1986, 1994).
- Huân chương chiến công hạng nhì năm 1990.
- Huân chương chiến công hạng ba năm 1996.
- Huân chương độc lập hạng ba năm 2004.
- Huân chương độc lập hạng nhì năm 2009.
- Huân chương độc lập hạng nhất năm 2014.
- Công ty liên tục đạt danh hiệu thi đua xuất sắc của thành phố.
- Nhiều năm liên tục Đảng bộ đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh xuất sắc tiêu biểu.
- Công đoàn Công ty nhiều năm liên tục đạt đơn vị xuất sắc.
- Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh công ty nhiều năm liên tục đạt đơn vị vững mạnh xuất sắc.
- Nhiều năm liền Công ty là lá cờ đầu của Ngành Công nghiệp Hà Nội.

Sản phẩm của Công ty đa dạng về mẫu mã và chủng loại, lượng gió lớn, tiêu thụ điện năng ít, hình thức đẹp nên được người tiêu dùng ưa chuộng. Các sản phẩm của Công ty luôn đạt Huy chương vàng, bạc tại các Hội chợ quốc tế hàng Công nghiệp Việt Nam, Hội chợ “Hàng Việt Nam chất lượng cao”, nhiều năm liên tục đạt danh hiệu Hàng Việt Nam được người tiêu dùng ưa thích và được UBND thành phố Hà Nội công nhận là sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Biểu đồ 1: Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty



Ghi chú :

- Mũi tên $\longrightarrow$ Chỉ đạo trực tiếp.
- Mũi tên $\dashrightarrow$ Mang tính hướng dẫn, kiểm soát, phối hợp.

(Nguồn: Vinawind)

2.1 Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định sửa đổi, bổ

sung vốn điều lệ của Công ty; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; và quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

2.2 Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 05 (năm) người: 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 ủy viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

2.3 Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 (năm) năm; Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập BCTC nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc.

2.4 Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty bao gồm 03 (ba) người: 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc điều hành, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Các Phó Tổng Giám đốc giúp việc Tổng Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Tổng Giám đốc ủy quyền theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

2.5 Phòng Kỹ thuật

Chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kỹ thuật:

- Tham mưu cho Tổng giám đốc trong công tác quản lý kỹ thuật, định hướng phát triển khoa học kỹ thuật và công nghệ trước mắt cũng như lâu dài;
- Tổ chức nghiên cứu thiết kế, chế thử sản phẩm mới, cải tiến sản phẩm, cải tiến công nghệ sản xuất theo kế hoạch của công ty và theo yêu cầu của khách hàng;
- Tổ chức xây dựng các qui trình công nghệ sản xuất, các tiêu chuẩn chất lượng, định mức tiêu hao vật tư, theo dõi kiểm tra công nhân thực hiện qui trình công nghệ, hướng dẫn công việc, đảm bảo cho sản phẩm đạt chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng hàng hoá mà công ty đã công bố;
- Tổ chức, theo dõi việc thực hiện các qui trình và các hướng dẫn có liên quan trong hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 : 2015;
- Tham mưu giúp lãnh đạo về nội dung và chương trình cho buổi họp định kỳ xem xét của lãnh đạo về HTQLCL của Công ty;
- Nghiên cứu đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, hợp lý hoá sản xuất;
- Các nhiệm vụ khác được giao.

2.6 Phòng KCS

- Tổ chức, thực hiện công tác kiểm tra vật tư, bán thành phẩm đầu vào, các chi tiết sản phẩm, thành phẩm trong quá trình sản xuất;
- Theo dõi, tổ chức thực hiện kiểm tra và thử nghiệm điển hình;
- Xác định và thực hiện việc kiểm tra CLSP tại các nguyên công trong quá trình sản xuất;
- Tham gia tìm nguyên nhân đối với sự không phù hợp phát sinh, đề xuất biện pháp khắc phục, phòng ngừa;
- Phối hợp với phòng Kỹ thuật, kiểm tra đánh giá kết quả đối với sản phẩm mới, sản phẩm chế thử;
- Phân tích và tổng hợp kết quả kiểm tra, xử lý các dữ liệu thông tin trong quá trình sản xuất;
- Tổ chức kiểm tra, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh, bảo dưỡng các thiết bị dụng cụ đo lường trong công ty. Theo dõi việc thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị dụng cụ đo lường với trung tâm đo lường nhà nước;
- Tổ chức việc soạn thảo, theo dõi cập nhật sửa đổi các hướng dẫn kiểm tra, thử nghiệm CLSP;

- Nắm vững chức năng nhiệm vụ của phòng, xác định chức năng, nhiệm vụ cho từng nhân viên trong phòng, quản lý điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khác mà phòng được giao;
- Tổ chức, theo dõi việc thực hiện các qui trình và các hướng dẫn có liên quan trong hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 : 2015;
- Nghiên cứu đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, hợp lý hoá sản xuất;
- Các nhiệm vụ khác được giao.

2.7 Phòng Kế hoạch – Vật tư (KH-VT)

- Tham mưu cho Tổng giám đốc trong lĩnh vực định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất trước mắt cũng như lâu dài;
- Thường xuyên theo dõi nắm vững pháp luật, chế độ chính sách hiện hành của nhà nước về xuất nhập khẩu, để tiến hành mua vật tư đảm bảo đạt hiệu quả kinh tế;
- Nắm vững kế hoạch và khả năng sản xuất của công ty, tình hình giá cả, nhu cầu và biến động của thị trường để tổ chức triển khai kế hoạch sản xuất;
- Tham mưu cho Tổng giám đốc trong việc ký kết các hợp đồng gia công ngoài, mua vật tư - bán thành phẩm đảm bảo có hiệu quả;
- Soát xét các hợp đồng mua bán hàng hoá trước khi trình Tổng giám đốc phê duyệt;
- Xây dựng kế hoạch cân đối nhu cầu vật tư, nguyên nhiên vật liệu, bảo đảm cung ứng, cấp phát, hạch toán, kịp thời đúng tiến độ theo yêu cầu kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Tham mưu cho Tổng giám đốc và tổ chức thực hiện trong việc quản lý vật tư, bán thành phẩm bao gồm: vật tư, bán thành phẩm trong kho khi cấp phát;
- Tham gia trong việc đánh giá lựa chọn các nhà cung ứng;
- Tổ chức, thực hiện điều độ kế hoạch sản xuất hàng tháng đảm bảo đúng tiến độ, đồng bộ;
- Xây dựng qui chế, theo dõi tổng hợp kết quả hạch toán nội bộ công ty, tham mưu cho Tổng giám đốc trong việc thưởng phạt nhằm đạt hiệu quả kinh tế;
- Tổ chức, theo dõi việc thực hiện các qui trình và các hướng dẫn có liên quan trong hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 : 2015;
- Nghiên cứu đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, hợp lý hoá sản xuất.

2.8 Phòng Tổ chức – Hành chính

- Tham mưu cho Tổng giám đốc triển khai các biện pháp quản lý phát triển nguồn nhân lực;
- Lập và quản lý hồ sơ nhân sự của CBCNV trong Công ty;
- Lập kế hoạch đào tạo CBCNV phù hợp với yêu cầu của hệ thống chất lượng, tổ chức công tác đào tạo, huấn luyện nâng cao trình độ cho CBCNV, tổ chức nâng bậc, nâng lương hàng năm;
- Lập kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác lao động, tiền lương, giải quyết các chính sách, chế độ có liên quan đến người lao động;
- Tổ chức, theo dõi thực hiện công tác định mức lao động tiền lương, quản lý lao động;
- Cung cấp và quản lý các thiết bị văn phòng trong toàn Công ty;
- Tổ chức, theo dõi việc thực hiện các qui trình và các hướng dẫn có liên quan trong hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 : 2015;
- Nghiên cứu đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, hợp lý hoá sản xuất.

2.9 Phòng Tiêu thụ

- Tham mưu cho Tổng giám đốc:
 - + Hoạch định chiến lược về Marketing và mở rộng thị trường tiêu thụ đáp ứng với việc định hướng phát triển sản xuất kinh doanh của công ty.
 - + Xây dựng chiến lược bán hàng, những biện pháp nhằm thoả mãn yêu cầu của khách hàng: về giá cả, chi hoa hồng môi giới, chiết khấu giảm giá, hỗ trợ khách hàng, quảng cáo...
- Trực tiếp chỉ đạo, quản lý các bộ phận bán hàng, lập phương án tổ chức mạng lưới tiêu thụ;
 - Theo dõi và thực hiện công tác tiêu thụ sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường;
 - Soát xét các hợp đồng về tiêu thụ sản phẩm trước khi trình Tổng Giám đốc phê duyệt;
 - Tổ chức, theo dõi thực hiện việc lưu giữ, bảo quản, vận chuyển thành phẩm nhằm đảm bảo cung cấp cho khách hàng những sản phẩm đạt yêu cầu chất lượng;
 - Tổ chức, theo dõi việc thực hiện các qui trình và các hướng dẫn có liên quan trong hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 : 2015;
 - Nghiên cứu đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, hợp lý hoá sản xuất.

2.10 Phòng Tài vụ

- Tham mưu cho Tổng giám đốc trong công tác hoạch định chiến lược tài chính, trong việc phân tích tình hình kinh tế, tài chính của công ty; kiểm tra kiểm soát về tài chính, số liệu kiểm kê, hoạch toán vật tư – BTP của các phòng KHVT, Tiêu thụ, Tài vụ...;
- Điều hành, quản lý nhân sự của Phòng để thực hiện công tác tài vụ của công ty trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc tài chính theo luật định và qui định của công ty;
- Quản lý tài sản, nguồn vốn, nguồn tài chính của công ty, đề xuất các giải pháp xử lý, sử dụng tài sản, nguồn vốn có hiệu quả;
- Xây dựng phương án thay đổi cơ cấu vốn, tài sản sản tương ứng với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh;
- Báo cáo tình hình của công tác tài chính với Tổng giám đốc theo yêu cầu định kỳ hoặc đột xuất. Bảo đảm yêu cầu về bảo mật thông tin kinh tế – tài chính;
- Cập nhật các thay đổi về qui định pháp luật về công tác kinh tế - tài chính, kịp thời báo cáo Tổng giám đốc và đề xuất các biện pháp để triển khai thực hiện.

2.11 Phòng Bảo vệ

- Chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về công tác an ninh trật tự, an toàn tài sản của Công ty;
- Xây dựng phương án, tổ chức lực lượng, lên kế hoạch bảo vệ cơ quan;
- Kiểm soát hoạt động bảo vệ an ninh, tự vệ, PCCC tại cơ quan, phối hợp với cơ quan Công an và chính quyền tại địa phương;
- Xử lý các hoạt động vi phạm nội qui, an ninh trật tự trong Công ty, giám sát hoạt động ra vào trong giờ làm việc của CBCNV và của khách đến Công ty liên hệ;
- Điều tiết các phương tiện ra/vào lấy hàng hóa: sắp xếp, hướng dẫn, theo dõi...
- Kiểm soát tài sản mang ra/vào Công ty.

2.12 Các phân xưởng:

Thực hiện quản lý máy móc, thiết bị và sản xuất các sản phẩm của Công ty.

2.13 Trung tâm dịch vụ khách hàng

- Tham mưu cho Tổng giám đốc, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của trung tâm dịch vụ: bán các chi tiết thay thế cho các sản phẩm của Công ty;
- Thiết kế, lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng các loại quạt điện, động cơ điện, công trình điện, nước nhằm mở rộng các hình thức dịch vụ sau bán hàng của Công ty;
- Trực tiếp chỉ đạo mọi hoạt động và quản lý các bộ phận của trung tâm;

- Soát xét các hợp đồng ký với khách hàng về các dịch vụ lắp đặt, sửa chữa... trước khi trình Tổng giám đốc phê duyệt;
- Theo dõi, kiểm tra các quá trình thực hiện các hợp đồng đối với khách hàng;
- Tổ chức thực hiện tốt 5 mặt quản lý theo chức năng được giao, bao gồm: đồng bộ, đúng tiến độ, vật tư bán thành phẩm, kỹ thuật chất lượng, máy móc thiết bị và lao động;
- Tổ chức tốt việc ghi chép số liệu ban đầu để làm cơ sở thanh toán lương cho công nhân và hạch toán các chỉ tiêu nội bộ theo qui định;
- Bảo đảm tốt các qui định về vệ sinh công nghiệp, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy trong phạm vi quản lý của trung tâm;
- Tổ chức chăm lo xây dựng đội ngũ CBNV không ngừng phát triển toàn diện, ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ được giao;
- Tổ chức, theo dõi việc thực hiện các qui trình và hướng dẫn có liên quan trong Hệ thống QLCL;
- Nghiên cứu đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, hợp lý hoá sản xuất.

3: Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông lớn

3.1 Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu sở hữu tại ngày 19/12/2017

TT	Đối tượng cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần theo mệnh giá (VNĐ)	Tỷ lệ %
1	Tổ chức	3	12.458.200	124.582.000.000	87,12%
	<i>Trong nước</i>	3	12.458.200	124.582.000.000	87,12%
	<i>Nước ngoài</i>	-	-	-	-
2	Cá nhân	834	1.841.800	18.418.000.000	12,88%
	<i>Trong nước</i>	834	1.841.800	18.418.000.000	12,88%
	<i>Nước ngoài</i>	-	-	-	-
	Tổng	837	14.300.000	143.000.000.000	100%

Nguồn: Vinawind

3.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần tại thời điểm 19/12/2017

TT	Đối tượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần theo mệnh giá (VNĐ)	Tỷ lệ %
1	Ủy ban Nhân dân TP Hà Nội	6.707.000	67.070.000.000	46,9%
2	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không	2.751.200	27.512.000.000	19,24%
3	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội	3.000.000	30.000.000.000	20,98%
4	Nguyễn Hoàng Yến	958.200	9.582.000.000	6,7%
	Tổng	13.416.400	134.164.000.000	93,82%

Nguồn: Vinawind

4. Danh sách những công ty liên quan đến Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất

4.1 Công ty mẹ của Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất

Không có.

4.2 Danh sách công ty con, công ty liên kết của Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất

Không có.

4.3 Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất

Không có.

5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm gần nhất

Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là sản xuất các loại quạt điện. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong các năm qua như sau:

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

Hiện nay, Công ty Cổ phần Điện cơ Thống nhất đang hoạt động trong lĩnh vực chính là sản xuất các loại quạt điện. Kết quả hoạt động của Công ty trong hai năm vừa qua như sau:

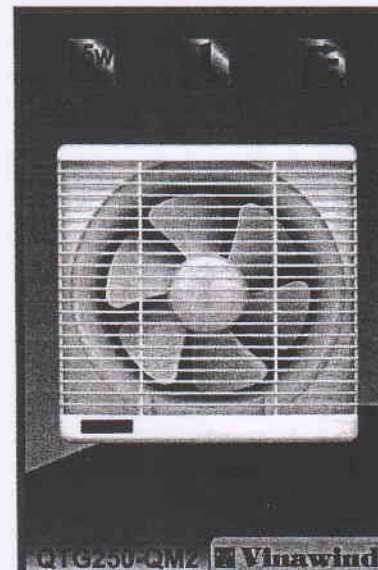
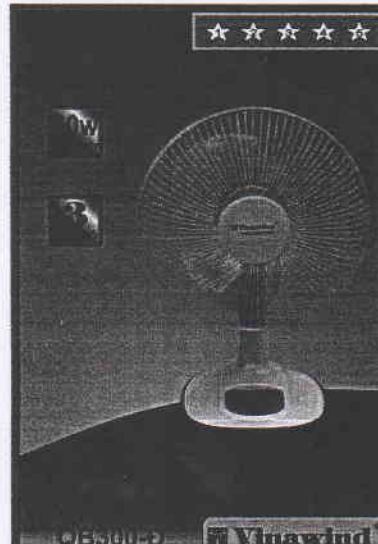
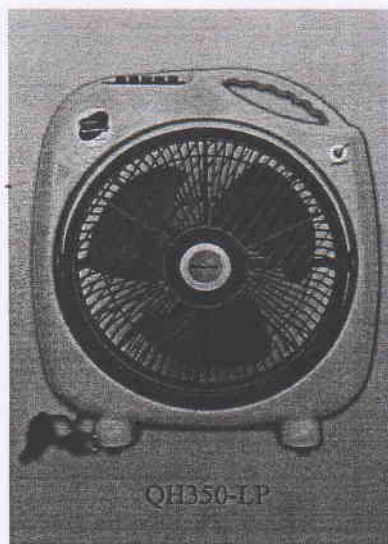
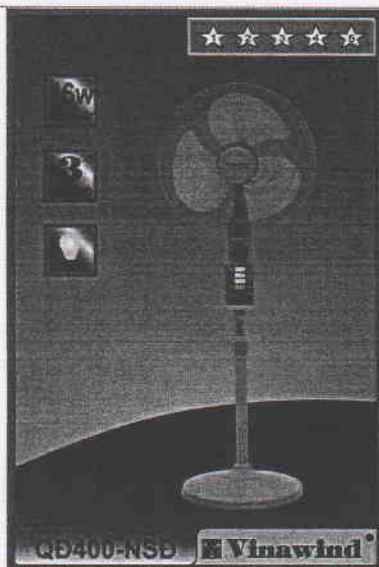
Đơn vị tính: đồng

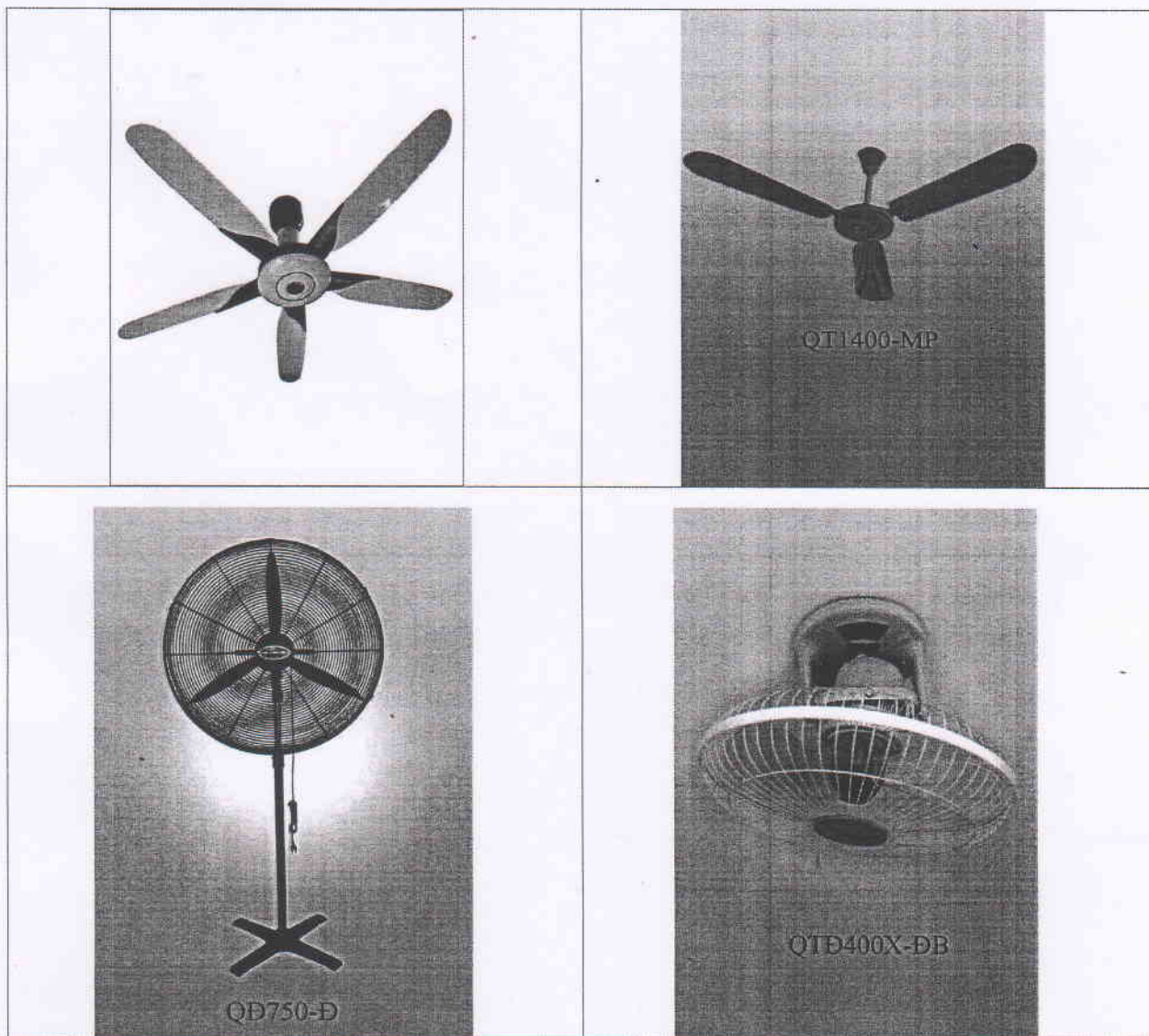
Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng, giảm	9T/2017
Tổng tài sản	393.071.874.355	424.000.365.834	7,87%	396.624.227.244
Vốn chủ sở hữu	174.248.121.441	202.702.187.840	16,33%	215.139.993.217
Doanh thu thuần	846.770.421.948	912.078.224.298	7,71%	898.332.379.703
Lợi nhuận từ HĐKD	68.557.289.731	78.964.201.306	15,18%	80.360.190.919
Lợi nhuận khác	597.938.938	1.214.281.130	103,08%	1.202.725.185
Lợi nhuận trước thuế	69.155.228.669	80.178.482.436	15,94%	81.562.916.104
Lợi nhuận sau thuế	53.883.705.246	64.113.985.948	18,99%	65.216.132.883
Giá trị sổ sách (đ/cp)	12.185	14.175	16,33%	15.045

Nguồn: BCTCKT năm 2015, 2016 và 9 tháng đầu năm 2017

Năm 2016, nhờ việc đẩy mạnh mạng lưới tiêu thụ, chú trọng hơn vào hoạt động marketing, quảng bá thương hiệu, nâng cao chất lượng dịch vụ trong và sau bán hàng; đặc biệt là việc tiết giảm chi phí dẫn đến doanh thu thuần năm 2016 tăng 7,71% và lợi nhuận sau thuế tăng gần 19% so với năm 2015. Trong các sản phẩm của Công ty, các loại quạt trần và quạt đứng chiếm tỷ trọng lớn nhất, đạt khoảng 70% doanh thu thuần trong giai đoạn 2015 – 9T/2017.

Một số hình ảnh sản phẩm của Công ty





6. Tình hình tài chính

6.1 Các chỉ tiêu cơ bản

Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ và khoản vay, không có nợ quá hạn. Vào thời điểm 30/09/2017, Công ty không có bất kỳ khoản nợ quá hạn nào đối với Ngân hàng. Công ty thanh toán công nợ đúng thời gian quy định theo thỏa thuận với các nhà cung cấp.

Tình hình công nợ

Các khoản phải thu
Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
Các khoản phải thu ngắn hạn	2.117.578.660	2.312.521.052	6.105.704.725
Phải thu khách hàng	-	1.013.552.287	5.750.487.500
Trả trước cho người bán	817.402.500	91.006.199	18.500.000
Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-	-
Các khoản phải thu khác	1.300.176.160	1.207.962.566	336.717.225
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-	-
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Phải thu dài hạn của khách hàng	-	-	-
Tổng	2.117.578.660	2.312.521.052	6.105.704.725

Nguồn: BCTCKT năm 2015, 2016 và BCTC 9T/2017 của Vinawind
Các khoản phải trả
Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
I.	Nợ ngắn hạn	208.341.476.833	215.261.901.913	178.780.957.946
1	Phải trả cho người bán ngắn hạn	7.324.100.294	24.986.675.670	30.385.577.325
2	Người mua trả tiền trước	628.303.000	157.197.000	1.996.842.000
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.046.821.467	3.825.027.300	4.640.402.048
4	Phải trả người lao động	19.493.185.234	20.707.342.800	49.755.752.743
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	61.247.000	4.596.222.907	-
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	0	-	-
7	Phải trả ngắn hạn khác	1.235.292.565	1.602.259.092	527.358.466
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	160.013.030.409	144.041.727.782	79.193.953.334
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	18.539.496.864	15.345.449.362	12.281.072.030

Sst	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
II.	Nợ dài hạn	10.482.276.081	6.036.276.081	2.703.276.081
1	Phải trả dài hạn khác	2.000.000	-	-
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	10.480.276.081	6.036.276.081	2.703.276.081
	Tổng cộng	218.823.752.914	221.298.177.994	181.484.234.027

Nguồn: BCTCKT năm 2015, 2016 và BCTC 9T/2017 của Vinawind

6.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,17	1,33
Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,09	0,13
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/tổng tài sản	Lần	55,67%	52,19%
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	125,58%	109,17%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	3,72	3,26
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	2,53	2,27
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,36%	7,03%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) bình quân	%	42,29%	34,02%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) bình quân	%	16,08%	15,69%
Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	8,10%	8,52%
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng/cp	3.768	4.483

Nguồn: Số liệu được tính toán dựa trên BCTC kiểm toán năm 2015 và 2016 của

Vinawind

7. Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu/ (cp)	Số cổ phần đại diện sở hữu (cp)	Tổng	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị					
1.	Ông Nguyễn Duy Đức	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	0	2.860.000	2.860.000	Đại diện cho UBNDTPHN
2.	Ông Nguyễn Thành Vinh	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	1.400	1.716.000	1.717.400	Đại diện cho UBNDTPHN
3.	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	2.000	1.716.000	1.718.000	Đại diện cho UBNDTPHN
4.	Ông Vũ Đức Tiến	Thành viên HĐQT	0	0	0	
5.	Ông Nguyễn Thành Quang	Thành viên HĐQT	0	0	0	
II	Ban Kiểm soát					
1.	Bà Nguyễn Mai Hoa	Trưởng BKS	2.000	415.000	417.000	Đại diện cho UBNDTPHN
2.	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên BKS	0	0	0	
3.	Bà Đinh Thanh Huyền	Thành viên BKS	2.000	0	2.000	
III	Ban Giám đốc, Kế toán trưởng					
1.	Ông Nguyễn Duy Đức	Như trên				
2.	Ông Nguyễn Thành Vinh	Như trên				
3.	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Như trên				
4.	Ông Vũ Hữu Bình	Kế toán trưởng	0	0	0	

8. Tình hình tài sản của Công ty
Tài sản cố định của Công ty tại ngày 31/12/2016

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	Tỷ lệ % GTCL/NG
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	96.651.379.453	52.122.555.202	53,93%
2	Máy móc, thiết bị	100.967.648.218	35.199.521.604	34,86%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	4.848.451.718	2.413.727.037	49,78%
4	Thiết bị văn phòng	920.164.946	618.284.055	67,19%
	Tổng cộng:	203.387.644.335	90.354.087.898	44,42%

Nguồn: BCTCKT năm 2016 của Vinawind

Tình hình tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 30/09/2017 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	Tỷ lệ % GTCL/NG
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	96.934.879.453	45.131.059.969	46,56%
2	Máy móc, thiết bị	101.723.648.218	28.623.961.852	28,14%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	4.848.451.718	1.913.901.021	39,47%
4	Thiết bị văn phòng	920.164.946	545.972.286	59,33%
	Tổng cộng:	204.427.144.335	76.214.895.128	37,28%

Nguồn: BCTCKT 9 tháng đầu năm 2017 của Vinawind

Danh mục tài sản đất đai

TT	Địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Hình thức sử dụng	Căn cứ pháp lý
1	Lô đất tại 164 Nguyễn Đức Cảnh, phường	29.528,7 m ²	Sản xuất kinh		Nhà nước cho thuê đất, trả tiền	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO888700

TT	Địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Hình thức sử dụng	Căn cứ pháp lý
	Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội, bao gồm các thửa sau:		doanh		hàng năm	ngày 24/09/2013 do Sở tài nguyên và môi trường Hà Nội cấp.
	<i>Thửa A</i>	29.359	<i>Sản xuất kinh doanh</i>	<i>40 năm kể từ ngày 28/06/2005</i>	<i>Nhà nước cho thuê đất, trả tiền hàng năm</i>	
	<i>Thửa C, D và E</i>	169,7	<i>Sản xuất kinh doanh</i>	<i>Thuê hàng năm</i>	<i>Nhà nước cho thuê đất, trả tiền hàng năm</i>	
2	Khu công nghiệp Đồng Văn II, xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	49.971	Sản xuất kinh doanh	Đến hết 18/10/2056	Sử dụng riêng	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA458538 ngày 08/12/2015 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Hà Nam cấp.

Nguồn: Vinawind

9. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

9.1 Các chỉ tiêu kế hoạch

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 CỦA CÔNG TY

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Ước thực hiện 2017	KH 2018	% tăng, giảm so với 2017
Vốn điều lệ	143	143	0.00%
Doanh thu thuần	950	998	5.05%
Lợi nhuận sau thuế	66	67.32	2.00%

Chỉ tiêu	Ước thực hiện 2017	KH 2018	% tăng, giảm so với 2017
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/DTT	6.95%	6.75%	-2.88%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	46.15%	47.08%	2.02%
Tỷ lệ trả cổ tức	25%	25%	0.00%

Nguồn: Vinawind

9.2 Căn cứ và giải pháp để đạt được kế hoạch

Năm 2017, dự kiến doanh thu thuần của Công ty đạt 950 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế là 66 tỷ đồng. Tính đến 9 tháng đầu năm 2017, doanh thu thuần của Công ty là 898,3 tỷ đồng (tương ứng với 94,56% ước thực hiện năm 2017); lợi nhuận sau thuế là 65,2 tỷ đồng (tương ứng 98,81% kế hoạch thực hiện năm 2017). Do đó, có thể nói, năm 2017, Công ty có thể đạt được kết quả doanh thu, lợi nhuận như đã nêu.

Năm 2018, Công ty đẩy mạnh các hoạt động sau:

- Hoạt động marketing: Tham gia các hội chợ hàng Việt Nam để quảng bá rộng rãi thương hiệu của Công ty. Đặc biệt, Công ty sẽ chú trọng hơn nữa đến việc quảng bá hình ảnh quạt chống nóng, quạt thông gió, quạt cao cấp QĐ 400PN và QT sải cánh 1,5m, quạt cánh 500.
- Mở rộng thị trường: Công ty xây dựng và thực hiện phương án tiêu thụ sản phẩm, triển khai mở rộng thị trường như: tổ chức Hội nghị khách hàng, duy trì quan hệ với các khách hàng cũ, mở rộng, phát triển thêm khách hàng mới; có cơ chế bán hàng linh hoạt theo vùng miền, giá cả thích hợp theo từng thời kỳ nhằm đẩy mạnh doanh số bán hàng.
- Công tác chất lượng: Luôn thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế ISO 9001:2015 và duy trì cải tiến sản phẩm.
- Tăng cường quản lý chi phí như: điện, nước, ga, vật tư, nguyên liệu...
- Nâng cao dịch vụ trong và sau bán hàng.

Với những giải pháp và định hướng trên đây, Vinawind hoàn toàn có thể đạt được mức doanh thu, lợi nhuận đã đề ra.

10. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện

Không có.

11. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng có liên quan có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn

Không có.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

Tên cổ phần chào bán	CỔ PHẦN CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT
Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần.
Tổng số cổ phần dự kiến thoái vốn	6.707.000 cổ phần (tương đương 46,9% vốn điều lệ).
Giá khởi điểm bán đấu giá	42.400 (Bốn mươi hai nghìn bốn trăm) đồng/cổ phần.
Phương pháp tính giá	Phương pháp chiết khấu dòng thu nhập cho giá trị 01 (một) cổ phần tại thời điểm 30/09/2017 là 22.989 đồng/cổ phần (Chứng thư thẩm định giá số 1752/2017/BCTĐG-AAFC ngày 15/11/2017 của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá AAFC). Ngoài ra, căn cứ trên giá trúng đấu giá bình quân tại thời điểm Vinawind IPO ngày 17/03/2015, giá trúng bình quân là 42.383 đồng/cổ phần. Do đó, UBND TP Hà Nội quyết định mức giá khởi điểm đấu giá cho đợt thoái vốn là 42.400 đồng/cổ phần.
Hình thức thoái vốn	Bán đấu giá công khai 6.707.000 cổ phần của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội sở hữu tại Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất.
Phương thức thoái vốn	Thực hiện theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội sở hữu tại Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất.
Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Thời gian thực hiện thoái vốn	Thời gian thoái vốn dự kiến trong Quý I - II/2018.
Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến	Thời hạn, số lượng, phương thức thanh toán, chuyển giao cổ phần, quyền lợi người mua cổ phần, số lượng cổ phần đặt mua tối thiểu, thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phần, ... được quy định cụ thể tại Quy chế bán đấu giá do Ban tổ chức đấu giá ban hành.

Chào mua công khai:	Các nhà đầu tư đăng ký tham gia mua cổ phần bán đấu giá phải đảm bảo thực hiện các thủ tục về chào mua công khai nếu nhà đầu tư rơi vào các trường hợp phải chào mua công khai theo qui định của pháp luật.
Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài (<i>tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành và phù hợp với các điều ước quốc tế</i>)	Điều lệ Công ty không có giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài. Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài tại Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất tuân theo quy định của pháp luật hiện hành.
Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng (<i>nếu có</i>)	Tất cả các cổ phần thoái vốn đợt này đều được tự do chuyển nhượng.
Các loại thuế có liên quan	Trong hoạt động, Công ty cần thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng,... phụ thuộc các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của Công ty và tuân thủ theo chính sách của Nhà nước trong từng thời kỳ.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Thực hiện Văn bản số 1555/UBND-KT ngày 04/04/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hà Nội thực hiện thoái vốn năm 2017-2018 và Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020, theo đó, Công ty Cổ phần Điện cơ Thống nhất thuộc danh sách công ty mà Nhà nước thoái 100% vốn.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

TỔ CHỨC TƯ VẤN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)

Trụ sở chính : Số 72 Trần Hưng Đạo - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3928 8080

Fax: (84-24) 3928 9888

Website : www.bvsc.com.vn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (HNX)

Địa chỉ : Số 2 Phan Chu Trinh - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax: (84-24) 3934 7818

Website : hnx.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Trụ sở chính : Số 160 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân,
Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3868 9566 Fax: (84-24) 3868 9538

TỔ CHỨC ĐỊNH GIÁ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ AAFC

Địa chỉ : Số 61, Ngõ 82 Phố Chùa Láng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3773 0780 Fax: (84-24) 3773 0779

VIII. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY

Bản công bố thông tin này đã được Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt xây dựng một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất cung cấp.

Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam. Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất cũng xin lưu ý là từ năm 2016 đến nay, Cơ quan thuế chưa đến Công ty để thực hiện quyết toán thuế.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội và Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt được miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty cổ phần Điện cơ Thống nhất cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp, công nợ phải thu, phải trả trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phần của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp v.v... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai v.v. phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 6 tháng 2 năm 2018

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THOẢI VỐN
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẬN VỐN NHÀ NƯỚC
PHỤ TRÁCH**



NGUYỄN DUY ĐỨC

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN THOẢI VỐN
CÔNG TY CP ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT
CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN DUY ĐỨC

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN THỊ THANH THỦY